

Số: 1169 /QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 07 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành danh mục quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành theo thẩm quyền các nội dung được giao trong Luật Đất đai năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Công văn số 1492/BTP-VĐCXPDL ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Bộ Tư pháp về việc thông báo nội dung giao chính quyền địa phương quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp bất thường lần thứ năm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 259/TTr-STP ngày 21 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này danh mục quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành theo thẩm quyền các nội dung được giao trong Luật Đất đai năm 2024 (có danh mục kèm theo).

Điều 2.

1. Thủ trưởng các sở, ngành được giao chủ trì soạn thảo có trách nhiệm:

a) Trực tiếp phụ trách, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về chất lượng, tiến độ soạn thảo và thời hạn trình;

b) Chủ động phối hợp với Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình xây dựng văn bản để kịp

thời giải quyết hoặc báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về các khó khăn, vướng mắc trong quá trình soạn thảo;

c) Định kỳ, trước ngày 23 hàng tháng, cập nhật, gửi thông tin về tình hình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết về Sở Tư pháp để theo dõi, tổng hợp và báo cáo Bộ Tư pháp.

2. Các cơ quan được giao phối hợp soạn thảo văn bản quy định chi tiết chủ động phối hợp với cơ quan chủ trì soạn thảo để đảm bảo chất lượng, tiến độ trình văn bản.

3. Sở Tư pháp có trách nhiệm:

a) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc soạn thảo văn bản quy định chi tiết của các sở, ngành;

b) Định kỳ, trước ngày 25 hàng tháng, cập nhật tình hình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết về Bộ Tư pháp theo đúng quy định;

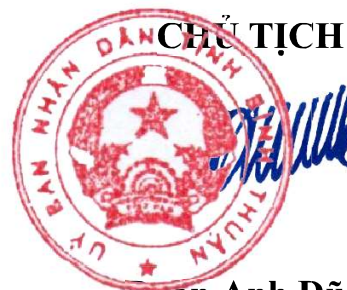
c) Định kỳ hàng quý (trước ngày 25 của tháng cuối cùng trong quý), báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp về tình hình, tiến độ và những vấn đề phát sinh trong quá trình soạn thảo văn bản quy định chi tiết.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp (Vụ CVĐCVXDPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Thuận;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP. UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, ĐTQH XD, KGVXNV, KT, NCKSTTHC.Hữu



Đoàn Anh Dũng

DANH MỤC
QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT, HƯỚNG DẪN THI HÀNH THEO
THẨM QUYỀN CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC GIAO TRONG LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số 1169 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nội dung văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành	Điều khoản của Luật giao quy định	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình UBND tỉnh xem xét, ban hành
1	Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất	Khoản 4 Điều 102	Sở Xây dựng	Các cơ quan, tổ chức liên quan	Trong thời hạn 60 ngày sau khi Chính phủ ban hành nghị định quy định chi tiết theo khoản 5 Điều 102 Luật Đất đai
2	Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất; mức bồi thường thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản hoặc vật nuôi khác mà không thể di chuyển khi Nhà nước thu hồi đất	Khoản 4, 6 Điều 103	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các cơ quan, tổ chức liên quan	Trình UBND tỉnh trước ngày 31/10/2024
3	Quy định mức bồi thường chi phí di chuyển tài sản khi Nhà nước thu hồi đất	Khoản 2 Điều 104	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, tổ chức liên quan	Trình UBND tỉnh trước ngày 31/10/2024
4	Quy định mức hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm	Điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 109	Sở Lao động - Thương binh và	Các cơ quan, tổ chức liên	Trong thời hạn 60 ngày sau khi Chính phủ ban

	việc làm cho hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất		Xã hội	quan	hành nghị định quy định chi tiết theo khoản 6 Điều 109 Luật Đất đai
5	<p>Quy định thời gian và mức hỗ trợ tiền thuê nhà ở cho người có đất ở bị thu hồi trong thời gian chờ bố trí tái định cư.</p> <p>Quy định chi tiết về suất tái định cư tối thiểu; quyết định việc hỗ trợ để giao đất ở có thu tiền sử dụng đất hoặc bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở cho các hộ gia đình còn thiếu theo quy định tại khoản 4 Điều 111 Luật Đất đai</p>	Khoản 7, 10 Điều 111	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, tổ chức liên quan	Trong thời hạn 60 ngày sau khi Chính phủ ban hành nghị định quy định chi tiết theo khoản 12 Điều 111 Luật Đất đai
6	Quy định về giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư đang sử dụng đất	Điểm n khoản 1 Điều 137	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, tổ chức liên quan	Trình UBND tỉnh trước ngày 31/10/2024
7	Quy định hạn mức giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất đất nông nghiệp do tự khai hoang, không	Khoản 4 Điều 139	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, tổ chức liên quan	Trong thời hạn 60 ngày sau khi Chính phủ ban hành nghị định quy định chi tiết theo khoản 6 Điều

	có tranh chấp				139 Luật Đất đai
8	Quy định cụ thể hạn mức công nhận đất ở quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 141 Luật Đất đai đối với trường hợp sử dụng đất trước ngày 18 tháng 12 năm 1980 và từ ngày 18 tháng 12 năm 1980 đến trước ngày 15 tháng 10 năm 1993	Khoản 5 Điều 141	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, tổ chức liên quan	Trình UBND tỉnh trước ngày 31/10/2024
9	Quy định hạn mức giao đất chưa sử dụng cho cá nhân để đưa vào sử dụng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt	Khoản 5 Điều 176	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, tổ chức liên quan	Trình UBND tỉnh trước ngày 31/10/2024
10	Quy định hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân	Khoản 3 Điều 177	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, tổ chức liên quan	Trình UBND tỉnh trước ngày 31/10/2024
11	Quy định diện tích đất để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp	Khoản 3 Điều 178	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các cơ quan, tổ chức liên quan	Trong thời hạn 60 ngày sau khi Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết theo khoản 6 Điều 182, khoản 5 Điều 218 Luật Đất đai
12	Quy định hạn mức giao đất ở cho cá nhân tại nông thôn	Khoản 2 Điều 195	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, tổ chức liên	Trình UBND tỉnh trước ngày 31/10/2024

				quan	
13	Quy định hạn mức giao đất ở cho cá nhân tại đô thị	Khoản 2 Điều 196	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, tổ chức liên quan	Trình UBND tỉnh trước ngày 31/10/2024
14	Quy định hạn mức đất giao cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh	Khoản 4 Điều 213	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, tổ chức liên quan	Trình UBND tỉnh trước ngày 31/10/2024
15	Quy định cụ thể điều kiện, diện tích tối thiểu của việc tách thửa đất, hợp thửa đất đối với từng loại đất	Khoản 4 Điều 220	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, tổ chức liên quan	Trình UBND tỉnh trước ngày 31/10/2024

Lưu ý: Trường hợp một cơ quan được giao chủ trì soạn thảo nhiều nội dung quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành thì trong quá trình soạn thảo, cần nghiên cứu quy định tại khoản 3 Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 để đề xuất xây dựng một văn bản quy định chi tiết các nội dung đó, trừ trường hợp cần phải tham mưu quy định trong các văn bản khác nhau.